

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/DS-ST

Ngày 24/8/2022

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh, ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2022/TLST-DS, ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tr; địa chỉ: Thôn Th L, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung X; địa chỉ: Tổ dân phố 03, thị trấn EaTl, huyện C J, tỉnh Đắc Nông – Có mặt

- Bị đơn: Ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L; địa chỉ: Thôn Thanh S, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Trung X trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa: Ngày 20/12/2019 ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L có ứng tiền chốt giá cà phê tại thời điểm với bà Nguyễn Thị Mỹ Tr, số tiền ông Đ, bà L ứng tương đương 4.856kg cà phê nhân, các bên thỏa thuận đến mùa cà phê năm 2020 ông Đ, bà L sẽ giao đủ số cà phê 4.856kg cho bà Tr, tuy nhiên khi đến thời hạn giao cà phê thì ông Đ, bà L đã không thực hiện đúng cam kết.

Do đó, bà Nguyễn Thị Mỹ Tr làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ trả cho bà số cà phê nhân là 4.856kg.

- Theo lời khai của bị đơn ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L trong quá trình giải quyết vụ án: Ông, bà thừa nhận hiện còn nợ bà Nguyễn Thị Mỹ Tr số cà phê nhân 4.856kg, do gia đình gặp khó khăn, nên ông bà xin trả dần cho bà Tr theo phương án khi nào đến mùa cà phê của mỗi năm thu hoạch được bao nhiêu sẽ trả bấy nhiêu cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 430, Điều 434 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ Tr số cà phê nhân là 4.856kg.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1], Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp: Đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, bị đơn ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L có địa chỉ tại thôn Thanh S, xã Đ M, huyện Đ M, tỉnh Đắk Nông, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý và giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Tôn Văn Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L theo quy định của pháp luật.

[2], Về nội dung vụ án: Ngày 20/12/2019 bà Nguyễn Thị Mỹ Tr có cho ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L ứng tiền chốt giá cà phê nhân tại thời điểm ứng, số cà phê nhân ông Đ, bà L ứng của bà Tr là 4.856kg, khi ứng tiền thì ông Đ, bà L hẹn đến tháng 12 năm 2020 sẽ giao số cà phê nhân 4.856kg cho bà Tr, tuy nhiên

đến thời điểm giao cà phê thì ông Đ, bà L không thực hiện đúng cam kết, do đó các bên phát sinh tranh chấp.

Khoản 1 Điều 434 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“1. Thời hạn thực hiện hợp đồng mua bán do các bên thỏa thuận. Bên bán phải giao tài sản cho bên mua đúng thời hạn đã thỏa thuận; bên bán chỉ được giao tài sản trước hoặc sau thời hạn nếu được bên mua đồng ý.”

[3], Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy đến thời điểm thực hiện nghĩa vụ bị đơn ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L không thực hiện đúng cam kết giao 4.856kg cà phê nhân cho bà Nguyễn Thị Mỹ Tr như thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ của bên bán, do đó việc bà Nguyễn Thị Mỹ Tr có đơn khởi kiện yêu cầu ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ Tr là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó được Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr là đúng quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp.

[4] Về án phí DSST: Do yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ Tr được chấp nhận nên ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. *(Giá cà phê nhân xô tại thời điểm xét xử là 49.500đ x 4.856kg x 5% = 12.018.600 đồng)* tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 33; Điều 35; Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 430; Điều 434 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ Tr.

Buộc bị đơn ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Mỹ Tr 4.856kg cà phê nhân.

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Buộc ông Hà Minh Đ, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu 12.018.600đ *(Mười hai triệu không trăm mười tám nghìn sáu trăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.147.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006755, ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; bị đơn; vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Thắng